

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2021/HS-ST
Ngày 17-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thoại;

Bà Võ Thị Trúc Mai,

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D (Tên gọi khác: ĐM), sinh ngày 26 tháng 7 năm 1986, tại tỉnh Lâm Đồng;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Dân tộc: Kơ me; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1964; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Đinh Thị Lệ D, sinh năm 1988 (đã ly hôn); Con: có 01 con, sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Văn D bị tạm giữ, sau đó chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị từ ngày 08/02/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Anh Lã Văn C, sinh năm: 1989; trú tại: Thôn B, xã TH, huyện CT, tỉnh Lâm Đồng.

- Chị Trần Thị H, sinh năm: 1980; trú tại: Khu phố A, phường DL, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 06/02/2021, Nguyễn Văn D gặp Trần Công T (*không rõ nhân thân, lai lịch*) tại một quán cà phê ở thị trấn Madaguôi, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. T thuê D ra thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đào cây cảnh, tiền công 6.000.000 đồng trong 03 ngày thì D đồng ý. T đưa cho D 1.000.000 đồng để đi đường, 01 túi ni long chứa ma túy và 01 bình nhựa là dụng cụ để sử dụng ma túy. D rủ thêm Lã Văn C (*trú tại xã TH, huyện CT, tỉnh Lâm Đồng*) rồi cả hai bắt xe khách đi cùng với 03 thanh niên (*không rõ nhân thân, lai lịch*) do T thuê để đến thành phố Huế làm việc. Sau khi đến Huế không có việc làm, D liên lạc lại với T nhưng không được nên D và C rủ nhau ra thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị để tìm việc. Khoảng 10 giờ ngày 08/02/2021, D và C đến thuê phòng 201 khách sạn Newstar (*thuộc khu phố A, phường DL, thành phố Đông Hà*) để nghỉ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, trong lúc C đang ngủ thì D lấy ma túy và bình nhựa ra sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, D cất giấu túi ni long chứa ma túy vào túi quần jean bên phải của mình. Đến 15 giờ ngày 08/02/2021, thì bị Công an thành phố Đông Hà kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (*một*) túi ni long bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng.
- 01 (*một*) bình nhựa cao 07cm, có nắp nhựa màu đỏ, trên nắp nhựa đục 02 lỗ có cắm 01 ống nhựa màu trắng - hồng dài 13cm và 01 ống thủy tinh dài 07cm.

Tại bản Kết luận giám định số 238/KLGD ngày 09/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể được niêm phong trong phong bì ký hiệu M, có khối lượng 0,9278g, là ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 67/CT-VKS-ĐH ngày 18/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố Nguyễn Văn D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn D từ 18 tháng đến 20 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy bao gói ma túy hoàn lại sau giám định và một bình nhựa cao 07cm, có nắp nhựa màu đỏ, trên nắp nhựa đục 02 lỗ có cắm 01 ống nhựa màu trắng - hồng dài 13cm và 01 ống thủy tinh dài 07cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, xác định được:

Ngày 08/02/2021, tại khách sạn Newstar (*thuộc khu phố A, phường DL, thành phố Đông Hà*) Nguyễn Văn D có hành vi tàng trữ 0,9278 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Theo Kết luận giám định số 238/KLGD ngày 09/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể được niêm phong trong phong bì ký hiệu M, có khối lượng 0,9278g, là ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của Nguyễn Văn D đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn là nguyên nhân dẫn đến gây mất tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn D không chịu tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ, hậu quả pháp lý của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhân thân tốt. Tuy nhiên, hiện nay tội phạm ma túy có chiều hướng gia tăng, đối tượng phạm tội chủ yếu ở

lừa tuổi thanh thiếu niên nên yêu cầu đấu tranh phòng, chống đối với loại tội phạm cần phải nghiêm khắc. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Đối với Lã Văn C là người cùng thuê phòng tại khách sạn Newstar cùng với Nguyễn Văn D nhưng C không biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của D nên không xem xét trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Quá trình điều tra không xác định được nam thanh niên tên Trần Công T là người đã đưa ma túy cho Nguyễn Văn D nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Về vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; bao bì gói ma túy và 01 bình nhựa cao 07cm có nắp nhựa màu đỏ, trên nắp nhựa đục 02 lỗ có cắm 01 ống nhựa màu trắng - hồng dài 13cm và 01 ống thủy tinh dài 07cm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn D** (Tên gọi khác: ĐM) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Nguyễn Văn D **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 08/02/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Tịch thu tiêu hủy:

- 01(một) phong bì niêm phong bao gói và mẫu vật trả lại sau giám định của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Quảng Trị ký hiệu PS3A 077881.

- 01 (một) bình nhựa cao 07cm, có nắp nhựa màu đỏ, trên nắp nhựa đục 02 lỗ có cắm 01 ống nhựa màu trắng-hồng dài 13cm và 01 ống thủy tinh dài 07cm.

(Vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Lưu: HS;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Sơn